ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 75 /2016/QĐ-UBND	*Lào Cai, ngày 24 tháng 8 năm 2016*

-SGD
-PGD VX

SỞ TƯ PHÁP TỈNH LÀO CAI
ĐẾN Số: 3311
Ngày: 26/8/2016
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chính sách hỗ trợ cho học sinh, giáo viên Trường Trung học phổ thông Chuyên Lào Cai; hỗ trợ thi nghiên cứu khoa học cho các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ban hành ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Giáo dục ban hành ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật giáo dục ngày 25/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 26/6/2006 của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/2/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động trường Trung học phổ thông Chuyên;

Căn cứ Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 18 /7/2016 của HĐND tỉnh Lào Cai về các chính sách hỗ trợ phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016-2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 135/TTr-SGD&ĐT ngày 08/8/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định chính sách hỗ trợ cho học sinh, giáo viên Trường Trung học phổ thông Chuyên Lào Cai; hỗ trợ thi nghiên cứu khoa học cho các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016-2020

2. Đối tượng áp dụng:

a) Học sinh, giáo viên Trường Trung học phổ thông Chuyên Lào Cai;

b) Học sinh, giáo viên các trường phổ thông tham gia bồi dưỡng đối với đội tuyển học sinh giỏi quốc gia, nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp quốc gia;

c) Giáo viên người nước ngoài, Giảng viên, chuyên gia tham gia giảng dạy, bồi dưỡng cho giáo viên, học sinh tại trường THPT chuyên Lào Cai;

d) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ đối với học sinh trường THPT chuyên Lào Cai.

1. Hỗ trợ đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn Trường Trung học phổ thông chuyên Lào Cai:

a) Điều kiện được hỗ trợ: học sinh thuộc một trong các trường hợp sau:

- Thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo;

- Mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa;

- Có bố mẹ hộ khẩu thường trú tại xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn (khu vực III, thôn vùng 3 thuộc xã khu vực II);

- Là người dân tộc thiểu số (trừ học sinh có hộ khẩu các phường ở thành phố Lào Cai).

b) Mức hỗ trợ:

- Đối với học sinh thuộc đối tượng trên nhưng nhà ở xa trường, phải ở tại trường (không đi đến trường và trở về trong ngày): mức hỗ trợ bằng 100% mức lương cơ sở/học sinh/tháng;

- Đối tượng còn lại (là học sinh thuộc đối tượng trên nhưng đi về trong ngày): mức hỗ trợ bằng 80% mức lương cơ sở/học sinh/tháng.

c) Thời gian hưởng: 9 tháng/năm học.

2. Chính sách khuyến khích học sinh giỏi trường Trung học phổ thông chuyên Lào Cai:

a) Điều kiện hỗ trợ:

- Học sinh lớp chuyên: có hạnh kiểm tốt, điểm trung bình các môn của học kỳ đạt từ 8,0 trở lên và điểm trung bình môn chuyên của học kỳ xét, cấp hỗ trợ phải đạt từ 8,5 trở lên;

- Học sinh các lớp còn lại: có hạnh kiểm tốt, điểm trung bình các môn của học kỳ đạt từ 8,0 trở lên;

- Ngoài 2 điều kiện trên, học sinh phải tham gia đội tuyển học sinh giỏi của nhà trường mới được hưởng chính sách hỗ trợ này.

b) Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ 30 học sinh có học lực giỏi (mỗi học kì chọn 30 học sinh, mỗi khối chọn 10 học sinh giỏi nhất): mức hỗ trợ bằng 100% mức lương cơ sở/học sinh/tháng;

- Hỗ trợ học sinh có học lực giỏi còn lại: mức hỗ trợ bằng 80% mức lương cơ sở/ học sinh/tháng;

c) Thời gian hưởng: Theo học kỳ.

Điều 3. Chính sách đối với giáo viên, cán bộ quản lý trường Trung học phổ thông Chuyên.

1. Chính sách đối với giáo viên dạy môn chuyên ở lớp chuyên:

a) Điều kiện: hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Mức hỗ trợ: 150% mức lương cơ sở/tháng/giáo viên;

b) Thời gian hưởng: 9 tháng/năm học.

2. Hỗ trợ đào tạo trình độ Thạc sỹ ở nước ngoài:

a) Giáo viên dạy các môn chuyên được hỗ trợ đào tạo trình độ Thạc sỹ ở nước ngoài khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Có chuyên môn giỏi, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của năm học trước năm xét tuyển đi học.

- Được cử đi học chính quy hệ tập trung tại Singapore, Australia, Trung Quốc, Anh, Pháp, Mỹ, Canada;

- Ưu tiên giáo viên là người Lào Cai, giáo viên dạy ngoại ngữ.

c) Thời gian hỗ trợ: theo chương trình học thực tế (học chính quy hệ tập trung);

d) Mức hỗ trợ: tối đa 250 triệu đồng/giáo viên;

đ) Nghĩa vụ giáo viên được cử đi học: hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập; cam kết công tác ít nhất 10 năm tại trường THPT chuyên sau khi hoàn thành khoá học.

e) Trường THPT Chuyên có trách nhiệm bố trí, sắp xếp giáo viên dạy thay giáo viên được cử đi đào tạo, đảm bảo đủ số lượng giáo viên giảng dạy.

3. Hỗ trợ bồi dưỡng ở nước ngoài:

a) Đối tượng được hỗ trợ:

- Bồi dưỡng chuyên môn, phương pháp giảng dạy đối với giáo viên dạy các môn Toán, Tin, Vật lý, Hóa học, Sinh học, giáo viên dạy ngoại ngữ;

- Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ quản lý đối với cán bộ quản lý tại Singapore, Australia, Trung Quốc, Anh, Pháp, Mỹ, Canada.

b) Tiêu chuẩn cử cán bộ, giáo viên đi bồi dưỡng: có chuyên môn giỏi, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của năm học trước, năm xét tuyển đi bồi dưỡng;

c) Số lượng, thời gian:

- Đối với cán bộ quản lý: 01 người/năm, tối đa 12 ngày/năm/người;

- Đối với giáo viên: không quá 08 người/năm, tối đa 30 ngày/năm/người.

d) Mức hỗ trợ:

- Tối đa 100 triệu đồng/ giáo viên/30 ngày/năm;

- Tối đa 50 triệu đồng/cán bộ quản lý/12 ngày/năm.

Điều 4. Hợp đồng thỉnh giảng đối với giáo viên nước ngoài dạy ngoại ngữ tại trường THPT chuyên Lào Cai.

1. Đối tượng: Giáo viên người nước ngoài có năng lực chuyên môn, giảng dạy tiếng Anh, tiếng Trung Quốc và ngoại ngữ khác (khi trường THPT chuyên có lớp chuyên ngoại ngữ tương ứng).

2. Hình thức, thời gian hợp đồng:

a) Hợp đồng lao động xác định thời hạn (hợp đồng dài hạn): thời gian hợp đồng từ đủ 12 tháng đến 36 tháng; số lượng: không quá 02 giáo viên/năm học;

b) Hợp đồng theo công việc nhất định (hợp đồng ngắn hạn): thời gian dưới 12 tháng; số lượng tối đa không quá 10 giáo viên/năm học.

3. Mức hỗ trợ:

a) Hợp đồng lao động xác định thời hạn (hợp đồng dài hạn): chi trả theo hợp đồng nhưng tối đa không quá 30 triệu đồng/người/tháng;

b) Hợp đồng theo công việc nhất định (hợp đồng ngắn hạn): chi trả theo hợp đồng nhưng tối đa không quá 15 triệu đồng/người/tháng.

Điều 5. Chính sách mời chuyên gia bồi dưỡng cho giáo viên và đội tuyển học sinh giỏi quốc gia tại trường THPT Chuyên; hỗ trợ học sinh và giáo viên tham gia nghiên cứu khoa học kĩ thuật cấp quốc gia tại các trường THPT trên địa bàn tỉnh.

1. Đối tượng, phạm vi áp dụng:

Học sinh trong các đội tuyển học sinh giỏi quốc gia các môn văn hóa; học sinh tham gia thi nghiên cứu khoa học kĩ thuật cấp quốc gia; giáo viên các môn văn hóa có học sinh tham gia đội tuyển học sinh giỏi quốc gia, giáo viên hướng dẫn nghiên cứu khoa học kĩ thuật.

2. Tiêu chuẩn chuyên gia mời bồi dưỡng: Giáo sư, Tiến sỹ, các nhà khoa học, giáo viên có nhiều kinh nghiệm, uy tín trong hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi và hướng dẫn nghiên cứu khoa học.

3. Mức hỗ trợ:

a) Bồi dưỡng đội tuyển các môn văn hóa tối đa 70 triệu đồng/ môn (đội tuyển tham dự kỳ thi quốc gia)/năm;

b) Tham gia thi nghiên cứu khoa học cấp quốc gia được hỗ trợ tối đa 50 triệu đồng/sản phẩm (dự án).

Điều 6. Nguyên tắc, nguồn kinh phí thực hiện.

1. Nguyên tắc thực hiện:

a) Hỗ trợ phải đúng đối tượng, đúng mức theo quy định tại Quyết định này;

b) Học sinh được hưởng nhiều chính sách có cùng tính chất thì chỉ được hưởng một chính sách có mức cao nhất.

2. Nguồn kinh phí: Nguồn sự nghiệp giáo dục-ngân sách tỉnh.

Điều 7. Hiệu lực và Trách nhiệm thi hành.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2016.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, GD&ĐT, Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- TT Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Như Điều 7 (QĐ);
- Sở Tư pháp; Công báo tỉnh;
- Báo Lào Cai; Đài PTHT tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, các chuyên viên.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đặng Xuân Phong